

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**
Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày: 28/3/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Phần

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Tám

Ông Hồ Quang Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Pháp - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2022/HSST ngày 22 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2022/HSST-QĐ ngày 20/9/2022 và các Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa vào các ngày 17/10/2022, 16/11/2022, 16/12/2022, 12/01/2023, 14/02/2023 và 08/3/2023 đối với bị cáo:

HUỲNH QUỐC M (tên gọi khác: L, D); Giới tính: Nam, sinh năm: 1995, tại NT, KH; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn VT 2, xã VL, thành phố NT, tỉnh KH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Làm biển; Tôn giáo: Không; Học vấn: Không biết chữ; Cha: Không xác định; Mẹ: Huỳnh Thị Thu L - Sinh năm: 1971; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 22/6/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh PY xử phạt 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 56/2022/HSST và tại Bản án số 42/2022/HS-ST ngày 20/9/2022, bị Tòa án nhân dân thị xã SC, tỉnh PY xử phạt 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp hình phạt với Bản án số 56/2022/HSST Ngày 22/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh PY buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 26/02/2022. Bị cáo đang thi hành án phạt tù tại Trại giam XP - Bộ Công an. Bị cáo tự nguyện có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 02/3/2023. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông **Huỳnh P**, sinh năm 1960; Trú tại: Thôn HT, xã VL, huyện VN, tỉnh KH. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1.**Linh Thị M**, sinh năm 1976; trú tại: 69/5 LTK, LN, Đức Trọng, LD. Vắng mặt.

2.**Huỳnh Thị Kim H**, sinh năm 1982; trú tại: 41/2 HTM, phường 3, DL, LD. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1.**Nguyễn Văn T**, sinh năm 1964; Trú tại: Thôn HT, xã VL, huyện VN, tỉnh KH. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2.**Trần P**, sinh năm 1964; Trú tại: Thôn HT, xã VL, huyện VN, tỉnh KH. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3.**Phùng Đ**, sinh năm 1976; trú tại: Thôn NHà, xã NT, huyện NH, tỉnh KH. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 22/02/2022, Huỳnh Quốc M cùng uống bia với ông Huỳnh P, ông Trần P, ông Nguyễn Văn T tại nhà của ông Trần P thuộc thôn HT, xã VL, huyện VN, tỉnh KH. Trong lúc uống bia, M hỏi mượn xe mô tô biển số 49E1-425.27 của ông Huỳnh P để đi chở bạn đến nhậu cùng, thì ông P đồng ý. Sau đó, M điều khiển xe mô tô 49E1-425.27 đến ngã ba TB nhưng không gặp. Lúc này do cần tiền tiêu dùng và thấy xe mô tô của ông P còn mới, M nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô biển số 49E1-425.27 để bán lấy tiền. M điều khiển xe 49E1-425.27 theo Quốc lộ IA đến tiệm sửa xe (không rõ tên) khu vực cầu HL, xã VL bán cho một người (không rõ lai lịch) với số tiền 1.500.000 đồng. Sau khi bán xe, M đến nhà của ông Phùng Đ tại phường NT, thị xã NH để nhậu. Thấy M không đem xe về trả, ông Huỳnh P nhiều lần gọi điện thoại hỏi thì M nói dối là đang đi rút tiền, rồi không trả xe.

Khoảng 18 giờ ngày 25/02/2022, ông Huỳnh P biết Huỳnh Quốc M đang ở nhà ông Phùng Đ, ông P cùng với ông Trần P, ông Nguyễn Văn T đến nhà Đ và đưa M về Công an phường NT để làm việc. Số tiền bán xe mô tô biển số 49E1-425, 27, M đã tiêu dùng hết 1.125.000 đồng, còn lại 375.000 M giao nộp cho cơ quan Công an, M đã tác động cho ông Nguyễn Văn T bồi thường cho ông Huỳnh P số tiền 4.500.000 đồng.

Ngày 26/02/2022, Huỳnh Quốc M bị bắt truy nã theo quyết định từ số 02 ngày 20/02/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 239/KL-TCKH.TTHS ngày 21/4/2022 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vạn Ninh kết luận: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, số khung C6H0FY172251 máy 5C6H172254, biển số đăng ký 49E1-425.27, màu sơn trắng, trị giá 9.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, số khung C6H0FY172251 máy 5C6H172254, biển số đăng ký 49E1-425.27, màu sơn trắng, hiện đang truy tìm chưa có kết quả.

Tạm giữ số tiền 375.000 đồng do Huỳnh Quốc M giao nộp. (Số tiền tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện VN).

Về dân sự: Ông Nguyễn Văn T đã thay Huỳnh Quốc M bồi thường cho ông Huỳnh P số tiền 4.500.000 đồng. Ông Huỳnh P đã nhận tiền và không yêu cầu gì thêm. Ông Nguyễn Văn T không yêu cầu Huỳnh Quốc M hoàn trả số tiền 4.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 50/CT-VKSVN ngày 20 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố Huỳnh Quốc M về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong hồ sơ vụ án và đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo Huỳnh Quốc M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Quốc M về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc M từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù. Vật chứng vụ án: Không có nên không xét. ề trách nhiệm dân sự: Tuyên trả lại số tiền 375.000 đồng do Huỳnh Quốc M giao nộp cho ông Huỳnh P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Huỳnh Quốc M có đơn xin xét xử vắng mặt và được Hội đồng xét xử chấp nhận; Bị hại Huỳnh P; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Linh Thị M, Huỳnh Thị Kim H; Người làm chứng: Nguyễn Văn T, Trần P, Phùng Đ đều vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Tất cả đều có lời khai tại hồ sơ vụ án và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên áp dụng khoản 2 Điều 290, Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[2] Trong hồ sơ vụ án bị cáo Huỳnh Quốc M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với Biên bản ghi lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; Bản tự khai của bị cáo; Lời khai của bị hại; Người liên quan; người làm chứng; Kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 22/02/2022, tại nhà của ông Trần P thuộc thôn HT, xã VL, huyện VN, tỉnh KH, Huỳnh Quốc M đã lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt xe mô tô biển số 49E1-425.27 của ông Huỳnh P bán được 1.500.000 đồng, tiêu xài cá nhân rồi bỏ trốn, không nghe điện thoại của ông Huỳnh P nhiều lần gọi và nói dối là đang đi rút tiền, rồi không trả xe. Buộc ông P cùng với ông Trần P, ông Nguyễn Văn T đến nhà ông Đ và đưa M về Công an phường Ninh Thủy để giải quyết sự việc.

Hành vi của bị cáo Huỳnh Quốc M đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: *“1. Người nào thực hiện hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a) ... mượn tài sản của người khác rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó....”

Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, tại Bản án số 42/2022/HS-ST ngày 20/9/2022, bị Tòa án nhân dân thị xã SC, tỉnh PY xử phạt 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp hình phạt với Bản án số 56/2022/HS-ST ngày 22/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh PY, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 26/02/2022. Bị cáo đang thi hành án phạt tù tại Trại giam XP - Bộ Công an. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, đồng thời tổng hợp với 04 (bốn) năm tù tại Bản án số 42/2022/HS-ST ngày 20/9/2022, của Tòa án nhân dân thị xã SC, tỉnh PY để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả ba bản án.

Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[4] Đối với người mua xe mô tô biển số 49E1-425.27 do Huỳnh Quốc M bán, hiện chưa xác định được nhân thân, lại lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[5] Đối với ông Phùng Đ không biết Huỳnh Quốc M chiếm đoạt xe mô tô biển số 49E1-425,27 của ông Huỳnh P nên không có cơ sở để xử lý.

[6] Đối với chị Linh Thị M là chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển số 49E1-425.27. Tuy nhiên, chị M đã bán chiếc xe trên cho một người ở thị trấn LN, huyện ĐT, tỉnh LD. Hiện nay, chị M không có yêu cầu gì nên Tòa không xét.

[7] Đối với chị Huỳnh Thị Kim H đã mua chiếc xe mô tô biển số 49E1-425.27 trên mạng xã hội facebook với giá 14.000.000đồng nhưng không có giấy tờ gì cả. Chiếc xe mô tô biển số 49E1-425.27 chị H đã cho bố ruột là ông Huỳnh P vào tháng 5/2018. Hiện nay, chị H không có yêu cầu gì nên Tòa không xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trả lại cho bị hại Huỳnh P 375.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo Giấy nộp tiền ngày 05/5/2022 tại Ngân hàng nông nghiệp huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

[9] Vật chứng vụ án: Không có.

[10] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Quốc M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huỳnh Quốc M.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 290; Điều 292; Điều 293; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Xử phạt bị cáo: Huỳnh Quốc M (tên gọi khác: D, L) **09 (chín) tháng tù**, về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp với hình phạt 04 (bốn) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân thị xã SC, tỉnh PY. Buộc bị cáo Huỳnh Quốc M phải thi hành hình phạt chung của hai bản án là **04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự : Trả lại cho bị hại **Huỳnh P 375.000 đồng** (Ba trăm bảy mươi lăm ngàn) theo **Giấy nộp tiền** ngày **05/5/2022** tại **Ngân hàng nông nghiệp huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.**

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Linh Thị M, Huỳnh Thị Kim H đều vắng mặt nhưng trong hồ sơ cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

3. Về vật chứng: Không có.

4. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Quốc M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo Huỳnh Quốc M, bị hại **Huỳnh P** và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Linh Thị M, Huỳnh Thị Kim H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ bản án được giao hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Chi cục THADS huyện VN;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, HSVA, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thành Phấn